

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Quản trị cơ sở dữ liệu		
Mã học phần:	71MISS20283	Số tin chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	241_71MISS20283_01, 02		
Hình thức thi: Đồ án	Thời gian làm bài:	21	Ngày
☐ Cá nhân	☒ Nhóm		
<i>Quy cách đặt tên file</i>	<i>MaLop_MaNhom_tendoan</i>		

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Thiết kế cơ sở dữ liệu dựa vào mô tả quy trình nghiệp vụ kinh doanh trong lĩnh vực TMĐT	Đồ án	25%	- Mô tả đề tài - Mô hình liên kết thực thể - Ràng buộc nghiệp vụ	10	PI 3.1
CLO2	Đề xuất các quy tắc chuẩn hóa dữ liệu vào việc đánh giá thiết kế Cơ sở dữ liệu phù hợp quy trình hoạt động ngành TMĐT	Đồ án	25%	- Thiết kế lược đồ CSDL - Thiết kế mô hình dữ liệu luận lý - Thiết kế mô hình dữ liệu vật lý	10	PI 2.1
CLO3	Thực hiện trách nhiệm cá nhân vào việc thực	Đồ án	25%	- Personal - Khả năng trình bày	10	PI 5.2

	hiện đồ án nhóm và giải quyết các vấn đề liên quan đến nhóm.			- Trả lời câu hỏi - Định dạng báo cáo		
CLO4	Sử dụng thành thạo phần mềm Microsoft SQL Server Express 2014 trở lên vào việc thiết kế, lập trình, truy vấn Cơ sở dữ liệu.	Đồ án	15%	- Truy vấn dữ liệu trên ngôn ngữ SQL server	10	PI7.1
CLO5	Thể hiện ý thức tự rèn luyện học tập thường xuyên và nghiên cứu vào việc củng cố kiến thức, thường xuyên lên lớp đầy đủ và chuẩn bị cho giờ lên lớp theo yêu cầu của giảng viên.	Đồ án	10%	- Đúng deadline		PI 10.1

III. Nội dung đề bài

1. Yêu cầu đề bài

Các nhóm chọn các đề tài bên dưới và thực hiện đồ án môn học. Kết quả của đồ án môn học bao gồm:

1. Mô tả đề tài.
2. Mô hình liên kết thực thể
3. Ràng buộc nghiệp vụ
4. Thiết kế lược đồ CSDL
5. Thiết kế mô hình dữ liệu luận lý
6. Thiết kế mô hình dữ liệu vật lý
7. Truy vấn dữ liệu trên ngôn ngữ SQL server
8. Kỹ năng tham gia đồ án
 - Định dạng cuốn báo cáo.
 - Khả năng trình bày.
 - Trả lời câu hỏi.

2. Danh sách đề bài

1. Quản lý Nhà nghỉ/Khách sạn.
2. Quản lý Du lịch.

3. Quản lý Nhà sách.
4. Quản lý Fast Food.
5. Quản lý Rạp Tiệm bánh.
6. Quản lý Thú cưng.
7. Quản lý Nội thất.
8. Quản lý Thời trang.
9. Quản lý Điện thoại.
10. Quản lý Tiệm nét.
11. Quản lý Xe oto.
12. Quản lý Spa.
13. Quản lý Giày/dép.
14. Quản lý Laptop.
15. Quản lý Cineme/Rạp chiếu phim.
16. Quản lý Trái cây.
17. Quản lý Mỹ phẩm.

3. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

a. Quy định định dạng trang

- Khỏ trang: A4.
- Canh lề trái: 3,5 cm; Canh lề phải, đầu trang và cuối trang 2 cm.
- Font chữ: Time New Roman, cỡ chữ 13.
- Cách dòng: Line Space: 1.2 -1.5.
- *Các đoạn văn cách nhau 1 dấu Enter.*

b. Đánh số trang

- Từ “Mở đầu” đến phần “Tài liệu tham khảo” đánh theo số (1, 2, 3...), canh giữa ở đầu trang.

c. Đánh số các đề mục

Đánh theo số thứ tự của chương và số thứ tự của đề mục cấp trên:

CHƯƠNG 1.....

1.1.....

1.1.1.....

1.1.2

1.2.

CHƯƠNG 2.....

2.1.....

2.1.1.....

2.1.2

.....

d. Đánh số bảng, đồ thị, hình, sơ đồ

Mỗi loại công cụ minh họa (bảng, đồ thị, hình, sơ đồ...) được đặt tên và đánh số thứ tự trong mỗi chương có sử dụng bảng, đồ thị, hình, sơ đồ ... để minh họa. Số đầu là số chương, sau đó là số thứ tự của công cụ minh họa trong chương đó.

Ví dụ:

Bảng 3. 12 Bảng Chatbox

STT	Tên tắt	Diễn giải	Miền giá trị	Ghi chú
1	<u>ID_data</u>	Mã dữ liệu	Varchar(10)	Not null
2	<u>ID_customer</u>	Mã khách hàng	Varchar(10)	Null
3	Answers	Phản hồi	Nvarchar(255)	Null

Hình 4. 1. Giao diện đăng ký và đăng nhập

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Vietnamplus.vn, “Dự báo xu hướng mua sắm trực tuyến của người việt thời gian tới”, Mua sắm trực tiếp tại Việt Nam, truy cập 18/03/2024 tại địa chỉ :

<https://www.vietnamplus.vn/mua-sam-truc-tuyen-tai-viet-nam-se-xuat-hien-nhieu-xu-huong-moi-post869675.vnp->

[2] Adrian Holovaty, Jacob Kaplan-Moss, “Design philosophies”, Django Project, Django Software Foundation, September 16, 2005, pp. 16-17

[3] Trịnh Lê A và Giang Xuân H, “Tiếp cận loại hình du lịch thể thao – mạo hiểm”, Tạp chí Du lịch Việt Nam, số 5, 2003.

4. Rubric và trọng số

	Rubric 5: đánh giá kiểm tra cuối kỳ Đồ án môn học (Project, 50%)				
Tiêu chí	Trọng số (%)	Giỏi (đạt xuất sắc so với chỉ báo thực hiện) 100%	Khá (đạt khá cao hơn chỉ báo thực hiện) 75%	Trung bình (đạt chỉ báo thực hiện) 50%	Không đạt <50%
1.2.1 Project Description	15	Mô tả dự án, đầy đủ, súc tích, rõ ràng và thực tiễn, thể hiện được nghiệp vụ doanh nghiệp	Mô tả dự án đầy đủ nhưng cách trình bày hơi dài dòng	Mô tả dự án ít, không đủ nội dung	Mô tả dự án sai hướng, không thể hiện được mục tiêu nghiên cứu dữ liệu

					doanh nghiệp
1.2.2 ERD	15	Mô hình đầy đủ, chính xác theo mô tả dự án	Mô hình chính xác, nhưng thiếu khoảng 3 đối tượng trở xuống cần có trong mô hình	Mô hình chính xác, nhưng thiếu khoảng 50% đối tượng cần có trong mô hình	Mô hình sai quy tắc, không theo mô tả dự án
1.2.3 Business Constraint	10	Ràng buộc được mô tả phản ánh đúng nghiệp vụ doanh nghiệp (từ 4 ràng buộc trở lên)	Ràng buộc được mô tả phản ánh đúng nghiệp vụ doanh nghiệp (3 ràng buộc)	Ràng buộc được mô tả phản ánh đúng nghiệp vụ doanh nghiệp (2 ràng buộc)	Không có ràng buộc
2.2.1 Database Schema	15	Lược đồ đầy đủ, chính xác theo mô hình ERD	Lược đồ chính xác, nhưng sai hoặc thiếu 3 quan hệ trở xuống.	Lược đồ chính xác, nhưng sai hoặc thiếu 50% quan hệ	Lược đồ không đúng quan hệ nào.
2.2.2 Logic Data Diagram	15	Thuộc tính được mô tả luận lý đầy đủ	Thuộc tính được mô tả đầy đủ, nhưng sai/thiếu từ 3 thuộc tính trở xuống	Thuộc tính được mô tả đầy đủ, nhưng sai/thiếu 50% thuộc tính	Thuộc tính không được mô tả đầy đủ các trường cần thiết.
3.1.1 Personal	Hệ số	Cá nhân được cả nhóm đánh giá tốt	Cá nhân được cả nhóm đánh giá đóng góp chỉ 75% dự án	Cá nhân được cả nhóm đánh giá đóng góp chỉ 50% dự án	Cá nhân được cả nhóm đánh giá đóng góp 0% dự án
4.2.1 Physical Data Diagram	15	Mô hình được thiết kế đầy đủ theo lược đồ và ERD	Mô hình được thiết kế sai/thiếu từ 3 đối tượng trở xuống	Mô hình được thiết kế sai/thiếu 50% đối tượng	Mô hình sai định dạng
4.2.2 SQL Programming	15	Có câu lệnh SQL tốt, kết quả thực hiện	Có câu lệnh SQL quá dễ, kết quả thực hiện đầy đủ,	Có câu lệnh SQL nhưng chưa có kết	Có câu SQL nhưng không dung trên DB

		đầy đủ, có minh chứng	có minh chứng	quả minh chứng tốt	của nhóm hoặc không có câu lệnh SQL
Tổng	100				

Người duyệt đề

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 11 năm 2024

Giảng viên ra đề



Ths. Nguyễn Đắc Quỳnh Mi



Ths. Nguyễn Thị Quyên